**HƯỚNG DẪN NHẬP MẪU 1,2,3 KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 230/PGDĐT NGÀY 08/11/2021**

**Để nhập được 3 mẫu 1,2,3: Các trường xem ghi chú phía dưới sheeet. Xem hướng dẫn này, xem kĩ Thông tư 01,02,03. Thông tư 20/2015. Nghị định 204/2004**

1. **Mầm non:**

**1/ Mẫu 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO CDNN CÙNG HẠNG HOẶC CAO HƠN)**

- Đối với GVMN hạng II (V.07.02.04) đủ điều kiện tại Điều 4-TT01/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng II (V.07.02.25).

- Đối với GVMN hạng III (V.07.02.05) đủ điều kiện tại Điều 3-TT01/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng III (V.07.02.26).

- Đối với GVMN hạng IV (V.07.02.06) đủ điều kiện GVMN hạng III tại Điều 3-TT01/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng III (V.07.02.26).

**2/ Mẫu 2:** **DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG CHƯA ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO HẠNG CDNN THẤP HƠN)**

- Đối với GVMN hạng II (V.07.02.04) chưa đủ điều kiện tại Điều 4-TT01/2021 thì được bổ nhiệm vào GVMN hạng III (V.07.02.26).

**3/ Mẫu 3: DANH SÁCH VIÊN CHỨC CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM CDNN THEO THÔNG TƯ 01 TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP (ĐỐI TƯỢNG GIỮ NGUYÊN HẠNG CDNN HIỆN ĐANG GIỮ)**

- GVMN không đủ điêu kiện về trình độ đào tạo theo TT01/2021 thì giữ nguyên hạng cũ

1. **Tiểu học**

**1/ Mẫu 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO CDNN CÙNG HẠNG HOẶC CAO HƠN)**

- Đối với GVTH hạng II (V.07.03.07) đủ điều kiện tại Điều 4-TT02/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng II (V.07.03.28).

- Đối với GVTH hạng III (V.07.03.08) đủ điều kiện tại Điều 3-TT02/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng III (V.07.03.29).

- Đối với GVTH hạng IV (V.07.03.09) đủ điều kiện GVTH hạng III tại Điều 3-TT02/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng III (V.07.03.29).

**2/ Mẫu 2:** **DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG CHƯA ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO HẠNG CDNN THẤP HƠN)**

- Đối với GVTH hạng II (V.07.03.07) chưa đủ điều kiện tại Điều 4-TT02/2021 thì được bổ nhiệm vào GVTH hạng III (V.07.03.29).

**3/ Mẫu 3: DANH SÁCH VIÊN CHỨC CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM CDNN THEO THÔNG TƯ 02 TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP (ĐỐI TƯỢNG GIỮ NGUYÊN HẠNG CDNN HIỆN ĐANG GIỮ)**

- GVTH không đủ điêu kiện về trình độ đào tạo theo TT02/2021 thì giữ nguyên hạng cũ

1. **Trung học cơ sở**

**1/ Mẫu 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO CDNN CÙNG HẠNG**

- Đối với GVTHCS hạng I (V.07.04.10) đủ điều kiện GVTHCS hạng I tại Điều 5-TT03/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng I (V.07.04.30).

- Đối với GVTHCS hạng II (V.07.03.11) đủ điều kiện GVTHCS tại Điều 4-TT03/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng II (V.07.04.31).

- Đối với GVTHCS hạng III (V.07.04.12) đủ điều kiện GVTHCS hạng III tại Điều 3-TT03/2021 thì được bổ nhiệm vào hạng III (V.07.02.32).

**2/ Mẫu 2:** **DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG CHƯA ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO HẠNG CDNN THẤP HƠN)**

-Đối với GVTHCS hạng I (V.07.04.10) chưa đủ điều kiện tại Điều 5-TT03/2021 thì được bổ nhiệm vào GVTHCS hạng II (V.07.04.31).

-Đối với GVTHCS hạng II (V.07.04.11) chưa đủ điều kiện tại Điều 4-TT03/2021 thì được bổ nhiệm vào GVTHCS hạng III (V.07.04.32).

**3/ Mẫu 3: DANH SÁCH VIÊN CHỨC CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM CDNN THEO THÔNG TƯ 03 TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP (ĐỐI TƯỢNG GIỮ NGUYÊN HẠNG CDNN HIỆN ĐANG GIỮ)**

-GVTHCS không đủ điêu kiện về trình độ đào tạo theo TT03/2021 thì giữ nguyên hạng cũ

**--------------------------------------------------------------------------------------------------**

**THAM KHẢO HƯỚNG DẪN**

**Chuyển hạng đối với giáo viên mầm non**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hạng cũ** | **Hạng mới** | **Điều kiện chuyển hạng** |
| Hạng IV  (Mã số V.07.02.06) | Hạng III  (Mã số V.07.02.26) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên mầm non hạng III mới (trong đó không yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng III)  Xem chi tiết các tiêu chuẩn [**TẠI ĐÂY.**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34607/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-mam-non-tu-ngay-20-3-2021)  Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 7  và Khoản 6 Điều 10 Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT |
| Không chuyển hạng, giữ nguyên hạng cũ cho đến khi nghỉ hưu nếu chưa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên và không thuộc đối tượng phải đi học để nâng chuẩn đạo tạo.  (Khoản 1 Điều 9 Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT) | |
| Không chuyển hạng nếu chưa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, nếu thuộc trường hợp phải nâng chuẩn thì khi đã có bằng đủ chuẩn thực hiện chuyển hạng như trên.  (Khoản 1 Điều 9 Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT) | |
| Hạng III (mã số V.07.02.05) | Hạng III  (Mã số V.07.02.26) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên mầm non hạng III mới (phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng III).  Xem chi tiết các tiêu chuẩn [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34607/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-mam-non-tu-ngay-20-3-2021).  (Điểm b Khoản 1 Điều 7 Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT) |
| Hạng II  (mã số V.07.02.04 | Hạng II  (mã số V.07.02.25) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên mầm non hạng II mới (phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng II).  Xem chi tiết các tiêu chuẩn [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34607/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-mam-non-tu-ngay-20-3-2021).  (Điểm c Khoản 1 Điều 7 Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT) |
| Hạng III  (Mã số V.07.02.26) | Không đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên mầm non hạng II mới.  Lưu ý: Khi đã đủ chuẩn thì được bổ nhiệm hạng II mà không cần thi/xét thăng hạng.  (Khoản 3 Điều 7 và Khoản 2 Điều 9 Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT) |

Lưu ý: Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng III quy định tại Thông tư liên tịch 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV được công nhận là tương đương với chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng III quy định tại Thông tư mới.

**Chuyển hạng đối với giáo viên tiểu học**

Giáo viên tiểu học đã được bổ nhiệm vào các hạng theo [Thông tư liên tịch 21/2015/TTLT-BDGĐT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-lien-tich-21-2015-TTLT-BGDDT-BNV-ma-so-tieu-chuan-chuc-danh-nghe-nghiep-giao-vien-tieu-hoc-cong-lap-292264.aspx) nay chuyển hạng theo [Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-02-2021-TT-BGDDT-ma-so-tieu-chuan-chuc-danh-vien-chuc-trong-truong-tieu-hoc-cong-lap-464397.aspx) như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hạng cũ** | **Hạng mới** | **Điều kiện chuyển hạng** |
| Hạng IV  (mã số V.07.03.09) | Hạng III  (mã số V.07.03.29) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên tiểu học hạng III mới (trong đó không yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng III)  Xem chi tiết các tiêu chuẩn khác [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34608/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-tieu-hoc-tu-ngay-20-3-2021).  (Điểm a Khoản 1 Điều 7 và Khoản 7 Điều 10 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) |
| Không chuyển hạng, giữ nguyên hạng cũ cho đến khi nghỉ hưu nếu chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên (Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm) và không thuộc đối tượng phải đi học để nâng chuẩn đạo tạo  (Khoản 1 Điều 9 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) | |
| Không chuyển hạng nếu chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên (Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm), nếu thuộc trường hợp phải nâng chuẩn thì khi đã có bằng đủ chuẩn thực hiện chuyển hạng như trên.  (Khoản 1 Điều 9 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) | |
| Hạng III  (mã số V.07.03.08) | Hạng III  (mã số V.07.03.29) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên tiểu học hạng III mới (trong đó yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng III)  Xem chi tiết các tiêu chuẩn [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34608/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-tieu-hoc-tu-ngay-20-3-2021).  (Điểm b Khoản 1 Điều 7 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) |
| Không chuyển hạng, giữ nguyên hạng cũ cho đến khi nghỉ hưu nếu chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên (Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm) và không thuộc đối tượng phải đi học để nâng chuẩn đạo tạo.  (Khoản 2 Điều 9 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) | |
| Không chuyển hạng nếu chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên (Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm), nếu thuộc trường hợp phải nâng chuẩn thì khi đã có bằng đủ chuẩn thực hiện chuyển hạng như trên.  (Khoản 2 Điều 9 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) | |
| Hạng II  (mã số V.07.03.28) | Hạng II (mã số V.07.03.28) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên tiểu học hạng II mới (trong đó yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng II)  Xem chi tiết các tiêu chuẩn [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34608/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-tieu-hoc-tu-ngay-20-3-2021).  (Điểm c Khoản 1 Điều 7 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) |
| Hạng III  (mã số V.07.03.29) | Không đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên tiểu học hạng II mới.  Luu ý: Khi đã đủ chuẩn thì được bổ nhiệm hạng II mà không cần thi/xét thăng hạng.  (Khoản 3 Điều 7 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT) |

Lưu ý: Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng III quy định tại Thông tư liên tịch 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV được công nhận là tương đương với chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng III quy định tại Thông tư mới.

**Chuyển hạng đối với giáo viên trung học cơ sở (THCS)**

Giáo viên THCS đã được bổ nhiệm vào các hạng theo [Thông tư liên tịch 22/2015/TTLT-BDGĐT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-lien-tich-22-2015-TTLT-BGDDT-BNV-ma-so-tieu-chuan-giao-vien-trung-hoc-co-so-cong-lap-292333.aspx) nay chuyển hạng theo [Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-03-2021-TT-BGDDT-ma-so-tieu-chuan-vien-chuc-giang-day-truong-trung-hoc-co-so-cong-lap-464399.aspx) như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hạng cũ** | **Hạng mới** | **Điều kiện chuyển hạng** |
| Hạng III  (mã số V.07.04.12 | Hạng III  (mã số V.07.04.32) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo THCS học hạng III mới (trong đó không yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng III)  Xem chi tiết các tiêu chuẩn khác [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34609/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-thcs-tu-ngay-20-3-2021).  (Điểm a Khoản 1 Điều 7 và Khoản 5 Điều 10 Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT) |
| Không chuyển hạng, giữ nguyên hạng cũ cho đến khi nghỉ hưu nếu chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên (Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm) và không thuộc đối tượng phải đi học để nâng chuẩn đào tạo.  (Khoản 1 Điều 9 Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT) | |
| Không chuyển hạng nếu chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên (Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm), nếu thuộc trường hợp phải nâng chuẩn thì khi đã có bằng đủ chuẩn thực hiện chuyển hạng như trên.  (Khoản 1 Điều 9 Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT) | |
| Hạng II  (mã số V.07.04.11) | Hạng II  (mã số V.07.04.31) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo THCS học hạng II mới (trong đó yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng II)  Xem chi tiết các tiêu chuẩn khác [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34609/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-thcs-tu-ngay-20-3-2021)..  (Điểm b Khoản 1 Điều  Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT) |
| Hạng III  (mã số V.07.04.32) | Không đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên THCS hạng II mới.  Lưu ý: Khi đã đủ chuẩn thì được bổ nhiệm hạng II mà không cần thi/xét thăng hạng.  (Khoản 2 Điều 7 Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT) |
| Hạng I  (mã số V.07.04.10) | Hạng I  (mã số V.07.04.30) | Đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo THCS học hạng I mới (trong đó yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên hạng I)  Xem chi tiết các tiêu chuẩn khác [**TẠI ĐÂY**](https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/34609/tieu-chuan-chuc-danh-giao-vien-thcs-tu-ngay-20-3-2021)..  (Điểm c Khoản 1 Điều  Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT) |
| Hạng II  (mã số V.07.04.31) | Không đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh giáo viên THCS hạng I mới.  Lưu ý: Khi đã đủ chuẩn thì được bổ nhiệm hạng I mà không cần thi/xét thăng hạng.  (Khoản 2 Điều 7 Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT) |